



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

Visa 22863 / 90

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

408

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN THANH
Last Middle First

Current Address: Thôn Hòa Lương, Vạn Lương, Vạn Ninh, Khánh Hòa

Date of Birth: 12/12/46 Place of Birth: Khánh Hòa

Previous Occupation (before 1975) ILT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 03/31/75 To 04/01/78
Years: 3 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FVPPA
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Tân Ninh - Khánh Hòa ngày 1-6-1990
Kính gửi: Tổng hội cựu tu nhân chính trị
Cộng sản Việt Nam tại Hoa Kỳ
(Qua bà: Khúc Minh Thọ)
P.O. BOX 5435 - ARLINGTON VA 22205

ĐƠN XIN CỨU XÉT VÀ BỔ TÚC HỒ SƠ

Để được sớm phỏng vấn để tái định cư tại Mỹ
Kính thưa quý tổng hội.

Tôi ký tên dưới đây là: LÊ VĂN THANH
sinh 12-12-1946 tại Tân Mỹ, Vạn Ninh, Khánh Hòa
Cấp bậc: Trung úy - chức vụ: Trưởng ban nhân
dân tu về quân Ninh Hòa Khánh Hòa
Số quân: 66/168388 Khóa 4/68 SQTB Thủ Đức
Thời gian cải tạo: 3 năm từ 31/3/75 Khánh Hòa
mất (Trình diện cải tạo 21-5-1975 thả về
ngày 1-4-1978)
Gình trạng gia đình: 1 vợ 5 con.

Được thư trả lời của quý tổng hội đề ngày
13-12-1989, tôi rất lấy làm vui mừng vì
biết rằng hiện nay chúng tôi không phải
mở cõi, mà bên cạnh chúng tôi đã có những
người đã đi trước, với tấm thân bất vụ lợi
bỏ tất cả thời gian quý báu, quan tâm giúp
đỡ bằng nhiều hình thức để chúng tôi những
người còn lại quê nhà còn được điểm phúc
đoan tu tại Hoa Kỳ theo tình thân biệp nghĩa.

Đọc thư quý tổng hội, không gì khác hơn
là làm đúng những lời hướng dẫn. Hiện nay
ở bên nhà tôi và gia đình đã từ bỏ liên
lụy. Đến hôm nay qua 2 năm chờ đợi
tôi được phía Việt Nam cho phép xuất cảnh.

đến nước Mỹ theo giấy báo tin số 746/XC
ngày 17/5/1990 và đã cấp cho gia đình
tôi 3 hộ chiếu số: 22863 - 22865 - 22867/
90 PC1, cũng như đã lên danh sách số
#08 để chuyển đến phía Mỹ phỏng vấn.

Với những điều kiện nêu trên, hôm nay
tôi giới tiếp theo hồ sơ bổ túc (Đồn xin phép
tái định cư tại Mỹ theo chứng trình của tư
nhân chưa lời trước thà từ các trung tâm
cải tạo đã giới cho quý tổng hội để ngày 15/10/89)
để quý Tổng hội cứu xét và giúp đỡ, can
thiệp về phía Hoa Kỳ để cho tôi được
sống phụng dưỡng. Để trước tái định cư tại
Mỹ trong thời gian phía Việt Nam đã chấp nhận.

Trông khi cho đổi kết quả của quý tổng
hội, tôi và gia đình chân thành gửi ơn
quý tổng hội đã tận tâm giúp đỡ gia đình
tôi, những cựu tù, còn kẹt lại Việt Nam

Xin chào

Lê Văn Thanh

Hồ sơ đi kèm:

- 1- Chữ tra lời của quý Tổng hội 1 bản
- 2- Giấy ra trại 1 bản
- 3- Giấy chứng nhận hộ khẩu 1 bản
- 4- Hôn thú (cũ và mới) 2 bản
- 5- Căn cước cũ (vợ + chồng) 2 bản
- 6- Khai sinh các con 5 bản
- 7- Giấy báo tin của phòng XNC 1 bản

Việt Nam

Gia đình chúng tôi luôn luôn mong đợi sự
tra lời của quý tổng hội để được an tâm
Đặc biệt: Lê Văn Thanh, Trần Văn Lương, xã Vạn Lương
Quận Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa

---*---

Ngày 19 Tháng 12 Năm 1989

Kính gửi : *Đ. Lê Văn Thanh*

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày.

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thịnh tình đó, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diễn tiến điều hoà để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phụng được
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía, Ông/Bà nên
tích cực tự lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thủ,

[Signature]
Khúc Minh Thở

** HỒ SƠ TÊN:

☐ ĐIỂN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- ☐ Hồ sơ bảo trợ ☐ IV# , ☐ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171 , ☐ GIẤY RA TRAI
☐ Giấy hồ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
☐ Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
☐ Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ
huy chương v.v...

** CÁC THƯ KHÁC:

BỘ NỘI VỤ
-:-
CỤC QUẢN LÝ XNC
Số : 746 /XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Ông Lê Văn Thanh

Hiện ở : Thôn Hiền Lương, Vạn Lương, Vạn Ninh, Khánh Hòa

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 06 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 03 hộ chiếu cho gia đình, số :

22863
22865 / 90 DC, (gửi kèm theo)
22867

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H08 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

3 Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 1990

TRƯƠNG PHONG X.N.C



Ghi chú :

Hiện nay phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách H04

Nguyễn Phương

FROM: Lê Văn Thanh
Thôn Hiền Lương, xã Văn Lương
Quận Văn Miếu, Hà Nội
Việt Nam



R 331
331

PAR AVION
MAY DAY



TO: CHÚC MINH THO
P.O. BOX 5435 ARLINGTON VA 22205
USA



JUN 27 1990

PAR AVION VIA AIR MAIL

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

Số: CN

Họ và tên chủ hộ:

Thôn, bản, xóm, ấp, ngõ, số nhà:

Xã, thị trấn, đường phố:

Tiểu khu, phường, đồn công an:

Huyện, quận, khu phố, thị xã:

Tỉnh, thành phố:

Ngày tháng năm

2. Trưởng công an huyện Vạn Ninh

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



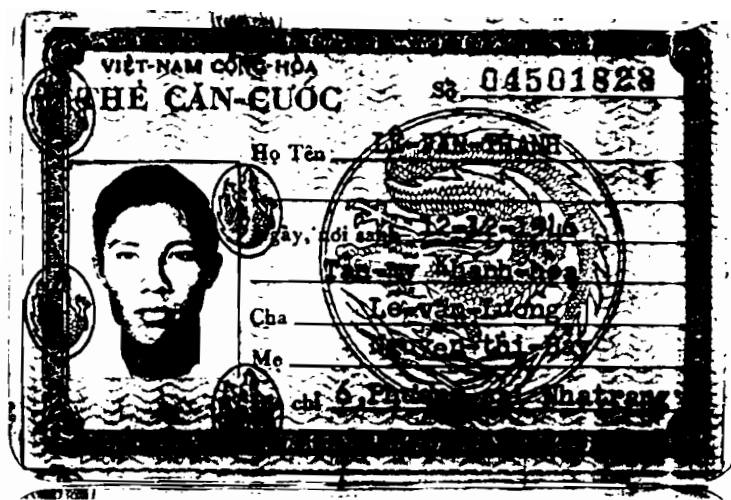
Tập số:

Trang số:

Nguyễn Thị Việt

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	NAM hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Đỗ Văn Thanh	Chủ hộ	nam	1946	220445930	Làm ruộng - Vạn Lương	27-12-1979		
02	Nguyễn Thị Thái	Vợ	nữ	1952	220445925	Làm ruộng - Vạn Lương	27-12-1979		
03	Lê Thị Mỹ Hoa	Con gái	nữ	1975			27-11-1979		
04	Lê Minh Hiệp	Con trai	nam	1979			27-11-1979		
05	Lê Thị Mỹ Hoa	Con gái	nữ	1981			15-07-1982		
	15-7-82								
6	Lê Đức Thành	Con trai	nam	1987					
7	Lê Đức Tiến	Con trai	nam	1988					



Đồ vật nặng: Sọc thun trắng xiên đầu màu ghi.		L	Cao: 1 th 57
Ký đóng sọt: <i>[Signature]</i>			Nặng: 52 Kg
KHANH-HOA ngày 8-6-1970		Ngón trở mặt	
KT. TRƯỞNG-TY CSQG KHANH-HOA PHO TRƯỞNG-TY <i>[Signature]</i> Bùi-đắc-Hữu		Ngón trở trái	



Dấu vết riêng: Tàn nhang cách 2ph		PM
bên trái than giữa sống mũi		Số: 1 th 52
Chữ ký đương sự: <i>[Signature]</i>		Nặng: 42 K
Ninhbòa, ngày 17-4-70		
KT. TRƯỞNG-TY CSQG KHÁNH HÒA Phó Trưởng-Ty <i>[Signature]</i>		
LÝ-LẠC-LONG-QUÂN		

Thị trấn Thành phố
Phủ Khánh

Quận Huyện
Vạn Ninh

Xã Phường
Vạn Lương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyền số 222
Số 01

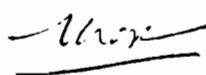
CHỨNG NHẬN KẾT HÔN QUÁ HẠN .

Họ và tên người vợ Nguyễn thị Hải
Sinh ngày 22/10/1952
Quê quán Ninh đa, Ninh hòa, P. Khánh
Nơi đăng ký thường trú Hiền lương, Vạn
lương, Vạn ninh, Phú khánh .
Nghề nghiệp Nông
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 220445942

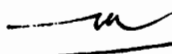
Họ và tên người chồng Lê Văn Thanh
Sinh ngày 12/12/1946
Quê quán Vạn thanh, Vạn ninh, P. Khánh
Nơi đăng ký thường trú Hiền lương,
Vạn lương, Vạn ninh, Phú khánh .
Nghề nghiệp Lái xe
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 220445930

Kết hôn ngày 30 tháng 07 năm 1988

Chữ ký người vợ

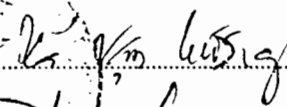


Chữ ký người chồng



TM/UBND







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

-BIỆT-ĐAM CÔNG-HÒA.

-Tỉnh hay Thành-Phố:

-Tỉnh : KHÁNH-HÒA.

-Quận : VẠN-THẠNH.

-Xã : VẠN-THẠNH.

-Mẫu số 5/1974.

-Số hiệu: 48/VB.

+ Đ A I O N - L U O +

- CÔNG-THU HỒN-ĐƯ.

: -Tên, Họ người chồng

: -Nghề-nghiep

: -Sinh năm

: -Tại

: -Ơ-sở tại

: -Ơn trú tại

:

: -Tên, Họ cha chồng (sống hay chết) : -Lô-Văn-Lương (chết).

: -Tên, Họ mẹ chồng (sống hay chết) : -Nguyễn-Thị-Dầy (sống).

: -Tên, Họ người Vợ

: -Nghề-nghiep

: -Sinh năm

: -Tại

:

: -Ơ-sở tại

: -Ơn trú tại

: -Tên, Họ cha vợ (sống hay chết) : -Nguyễn-Biết (sống).

: -Tên, Họ mẹ vợ (sống hay chết) : -Nguyễn-Thị-Cút (sống).

: -Ngày cưới

:

: -Tại

:

: -Ngày khai

: -Vợ chồng khai có hay không lập hôn-thức: -Không.

: -Ngày / tháng / năm /.

: -Tại / / /.

: -Lê-Văn-Đinh

: -Quân-Thân (Số-quân: 66/168.583.)

: -Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1946.

: -Thôn Tân-Lý, Xã Vạn-Thạnh, Quận Vạn-Thịnh,

: Tỉnh Khánh-Hòa.

: -Đôn-Lý, Vạn-Thạnh, Vạn-Thịnh, Khánh-Hòa.

: -Quận/Chi-Khu Vĩnh-Hòa (Tiểu-Khu Khánh-Hòa/

: Hào: 4.029).

: -Lô-Văn-Lương (chết).

: -Nguyễn-Thị-Dầy (sống).

: -Nguyễn-Thị-Hải.

: -Giáo-Viên.

: -Sinh ngày 22 tháng 10 năm 1952.

: -Thôn Thuộc-Đa, Xã Vĩnh-Đa, Quận Vĩnh-Hòa,

: Tỉnh Khánh-Hòa.

: -Thuộc-Đa, Vĩnh-Đa, Vĩnh-Hòa, Khánh-Hòa.

: -Thuộc-Đa, Vĩnh-Đa, Vĩnh-Hòa, Khánh-Hòa.

: -Nguyễn-Biết (sống).

: -Nguyễn-Thị-Cút (sống).

: -Cưới ngày 09 tháng 09 năm 1974.

: -Ngày 06-9-1974.

: -Thôn Tân-Lý, Xã Vạn-Thạnh, Quận Vạn-Thịnh,

: Tỉnh Khánh-Hòa.

: -Ngày 09 tháng 9 năm 1974.

: -Không.

: -Ngày / tháng / năm /.

: -Tại / / /.

(Chức vụ: Đã-Lưu).

-Tài liệu gốc:

Của Ông Đào-Công-Mây, Xã-Trưởng (Sỹ tên và dấu: Đào-Công-Mây)
Kiêm Hộ-Lại.

-Vạn-Thịnh, ngày 10 tháng 9 năm 1974.

-PHÓ QUẢN-TRƯỞNG,

(Ký tên và đóng dấu: THÁI-ANH-QUÂN/Phó Đốc-Su).

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

TRICH-LUC-Y-BỒI-CHÁNH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường Vạn LươngHuyện, Quận Vạn NinhTỉnh, Thành phố Đà NẵngSố 1093Quyển số 01

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ ĐỨC TẤN Nam hay nữ NamNgày, tháng năm sinh 21-04-1988 (ngày hai mươi chín tháng tư năm một nghìn chín trăm tám mươi tám)Nơi sinh Tư gia y tế Vạn GiangDân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Hai</u>	<u>Lê Văn Thanh</u>
Tuổi	<u>1952</u>	<u>12-12-1945</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm nông</u>	<u>Lái xe</u>
Nơi thường trú	<u>Hiệu Lương, Vạn Lương</u>	<u>Hiệu Lương, Vạn Lương</u>

Họ, tên, tuổi nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Văn Thanh, 1945, ở thôn Hiệu Lương, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, SMMND 220445930 cấp ngày 11-2-1979Đã ký ngày 27 tháng 7 năm 1988

Người đứng khai,

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN,

xã Vạn Lương & CT Trần Duy Khỏa
Ký tên và đóng dấu

NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 30 tháng 5 năm 1990

UBND. (Ký tên, đóng dấu)

ỦY VIÊN CÔNG CHỨNG

Đỗ Thành Không Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số 2734

Quyển số 01

Xã, phường Vạn Lũng

Huyện, Quận Vạn Ninh

Tỉnh, Thành phố Đắk Lắk



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ ĐỨC THANH Nam hay nữ Nam

Ngày, tháng năm sinh ngày mùng năm, tháng một năm một ngàn chín trăm tám mươi bảy (15-01-1987)

Nơi sinh Khoá Sầu Vạn Ninh

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Tài Hậu</u>	<u>Lê Văn Thanh</u>
Tuổi	<u>32-10-1952</u>	<u>12-12-1946</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm nông</u>	<u>Lái xe</u>
Nơi thường trú	<u>Hiên Lũng, Vạn Lũng</u>	<u>Hiên Lũng, Vạn Lũng</u>

Họ, tên, tuổi nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Văn Thanh, 1946, CMND 220445930 cấp ngày 11-9-1979 ở thôn Hiên Lũng, xã Vạn Lũng Vạn Ninh DK

Đã ký ngày 27 tháng 7 năm 1988

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN,

Người đứng khai,

Cá Vạn Lũng, QOT Trần Hưng Đạo
Ký tên và đóng dấu



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT31/P3

Xã, Thị trấn : Vạn thành
Huyện, Thị xã : Khánh Ninh
Thành phố :
Tỉnh : Phước Khánh

Số : 126-KS
Quyển : I

Bản sao

GIẤY KHAI SINH



LE THI NỮ HẢO		Nam Nữ
Năm sinh	22-07-1975 (Hai mươi hai tháng bảy năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm)	
Thôn Tam Mỹ, xã Vạn thành, huyện Vạn Ninh, tỉnh Phú Khánh.		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ
Họ tên, tuổi hoặc ngày tháng năm sinh	LE VAN THANH 12-12-1946	NGUYỄN THI HẢI 22-10-1952
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt nam	Kinh Việt nam
Nghề nghiệp Nơi Đ.K.N.K. thường trú	Làm ruộng Tam Mỹ, Vạn thành	Làm ruộng Tam Mỹ, Vạn thành
Họ tên, tuổi, nơi Đ.K.N.K. thường trú, số giấy chứng minh hoặc C.N.C.C. của người đứng khai	Le Van Thanh sinh năm 1946, Tam Mỹ, Vạn thành, huyện Vạn Ninh, tỉnh Phú Khánh.	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 6 năm 1978
TM. U.B.N.Đ. Vạn thành ký và đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



Trần Duy Cường

Đăng ký ngày 15 tháng 6 năm 1978
TM. U.B.N.Đ. Vạn thành ký và đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

P CHỦ TỊCH, T CÔNG AN

TRẦN CÔNG LỄ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường Thị trấn Vạn Giã
Thị xã, Huyện Khánh Ninh
Thành phố
Tỉnh Phước Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập * Tự do * Hạnh phúc

GIẤY KHAI SINH

Số: 3102
Quyển số: 0

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HỌ và TÊN	<u>LÊ MINH HIỆP</u>		Nam, nữ	<u>NAM</u>
Sinh ngày tháng năm	<u>10-03-1979 (ngày mười, Tháng ba năm một nghìn chín trăm bảy mươi chín)</u>			
Nơi sinh	<u>Thị trấn Vạn Giã</u>			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>LÊ VĂN THANH</u> <u>1946</u>		<u>NGUYỄN THỊ HAI</u> <u>1952</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>		<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>		<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm nông</u>		<u>Làm nông</u>	
Nơi ĐKK thường trú	<u>Thị trấn Vạn Giã</u>		<u>Thị trấn Vạn Giã</u>	
Họ tên, tuổi, nơi ĐKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CHCC của NGƯỜI ĐÚNG KHAI.	<u>Lê Văn Thanh Sinh năm 1946</u> <u>Nơi ĐKK thường trú: Thị trấn Vạn Giã</u> <u>Vạn Ninh, Huyện Khánh</u>			

Đã ký ngày 20 tháng 3 năm 1979
T. UBND Thị trấn Vạn Giã tên đóng dấu
(Chữ rõ họ tên, chức vụ)



Nguyễn Quang Âm



TỶ CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH
TRẠI CẢI TẠO A 30
Số : 72

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

PHÓ BẢN

GIẤY - FKF - TTR II

- Căn cứ chỉ thị số : 316/TTr ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ, thông tư Liên Bộ Nội Vụ - Quốc Phòng số : 07/TLB ngày 29/12/1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan, binh lính và nhân viên ngụy quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị TTGDCT do

Trại cải tạo A30 - T. Công an Phú Khánh quản lý.

- Căn cứ quyết định số :

Quyết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại.



1) Nay cấp giấy ra trại cho anh ; chỉ có tên sau đây :

- Họ và tên : LÊ VĂN THANH - Bí danh :

- Họ tên thường gọi :

- Sinh ngày : 12 tháng 12 năm 1948

- Sinh quán : Vạn Ninh, Phú Khánh

- Trú quán : khóm 2, Thị trấn Vạn Giã, Vạn Ninh, Phú Khánh

- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh

- Tôn giáo : Phật Đảng phái :

- Cấp bậc, chức vụ trước khi bị TTCT : Trung úy - Trưởng ban

nhân dân tự vệ Xuân Ninh

- Ngày bị bắt hoặc tập trung cải tạo : 21-5-1975

- Nay về, cư trú tại : Thị trấn Vạn Ninh, Vạn Ninh,

Phú Khánh

2) Khi về địa phương đương sự phải xuất trình quyết định này với Ủy Ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết : Đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân, và thi hành lệnh quản chế thời gian : ✓ tháng.

Phú Khánh, ngày 30 tháng 11 năm 1988

BAN GIÁM THỊ

GIÁM THỊ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Đức

GHI CHÚ

Cấp Lưu I - Ngày
01/4/1978

Họ Tên chữ ký
Người được cấp giấy

u

Xã, phường Vạn Lương

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 208

Huyện, Quận Vạn Ninh

Quyển số 01

Tỉnh, Thành phố Đài Khánh



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ THỊ MỸ HANH Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng năm sinh ngày tám, tháng sáu, năm một ngàn
chín trăm tám mươi mốt (08-05-1981)

Nơi sinh Hiên Lương, Vạn Lương, Vạn Ninh, Đài Khánh

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Đức Hải</u>	<u>Lê Văn Thành</u>
Tuổi	<u>1952</u>	<u>1945</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm nông</u>	<u>Làm nông</u>
Nơi thường trú	<u>Hiên Lương, Vạn Lương</u>	<u>Hiên Lương, Vạn Lương</u>

Họ, tên, tuổi nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Văn Thành, sinh năm 1945, Hiên Lương, Vạn Lương
Vạn Ninh, Đài Khánh

Người đứng khai,

Đã ký ngày 25 tháng 5 năm 1984

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN,

Xã Vạn Lương CT Phạm Văn Nhứt

Ký tên và đóng dấu



NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

tháng 5 năm 1980

RND. (Ký tên, đóng dấu)
ỦY VIÊN CÔNG CHỨNG

Đỗ Thành Mạnh Lân

**GENERAL ASSOCIATION OF
FORMER POLITICAL PRISONERS OF VIETNAMESE COMMUNIST**
Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Cộng Sản Việt Nam
P.O. BOX 1953, GARDEN GROVE, CA 92642 • TEL: (714) 894-4136

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM
Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị
(Two Copies)

IV. # _____
VEWL. # _____
171: _____ Y _____ N _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education Camps in Viet Nam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các Trại Cải Tạo ở Việt Nam để được nhập vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name (Family name, middle, first): LE - VAN - THANH

(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

2. Sex: nam DOB: 12/12/1945 Place of Birth: Trần Mỹ, Vạn Ninh, Khánh Hòa

(Phái)

(Ngày sinh)

(Nơi sinh)

3. Last position/Rank, Agency/Unit: Trưởng ban nhân dân tỉnh lễ quân
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

Ninh Hòa L. Hòa

B. ARREST

(Giam giữ)

nhất trạng khẩn cấp hỏa mật ngày 31/4/1975

1. Date & Place of Arrest: 21-5-1975 Trần Mỹ, Vạn Ninh, Khánh Hòa

(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: Lam Sơn - Cở sở khai hoang, AAU - Đồng Giang
(Tên địa điểm các trại giam)

vũ A 30 Tuy Hòa

3. Date of release or still in camps: 01-04-1978
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Có gia đình

(Có gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of Spouse & Children: vợ: Nguyễn Thị Huệ - 1952
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)

Con: 1 - Lê Đức Mỹ Hoa 1975 - 2 - Lê Minh Hiệp 1979

3 - Lê Đức Mỹ Thanh 1981 - 4 - Lê Đức Thành 1987

5 - Lê Đức Bảo 1988

3. Address of family: Trần Mỹ, Vạn Ninh, Khánh Hòa
(Địa chỉ gia đình)

Tỉnh Khánh Hòa

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: HIEP VAN LE Occupation: CARPENTER

(Họ và tên)

(Nghề nghiệp)

2. Address and phone number: 3235 BLUNDELL ROAD, FALLS CHURCH, VA 22042

(Địa chỉ và điện thoại)

Phone # (703) 237-4610

3. Relationship with detainee: COUSIN

(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in U.S.: Permanent Resident ☒ U.S. Citizen ☐

(Tình trạng cư trú)

5. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)

(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đường sự không?)

Yes ☒ No ☐

Date: June 30/1990
(Ngày, tháng, năm)

[Signature]
Signature of Applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)
(Certificate of Release)

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Phường *Thị trấn Vạn Giã*
Thị xã, Huyện *Khánh Ninh*
Thành phố
Tỉnh *Phước Khánh*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập * Tự do * Hạnh phúc

GIẤY KHAI SINH

Số: *31.09*
Quyển số: *01*

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<i>LÊ - MINH - HIỆP</i>		nam, nữ	<i>NAM</i>
Sinh ngày tháng năm	<i>10-03-1979 (ngày mười, tháng ba năm một ngàn chín trăm bảy mươi chín)</i>			
Nơi sinh	<i>Thị trấn Vạn Giã</i>			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<i>LÊ VĂN THANH</i> <i>1946</i>	<i>NGUYỄN THỊ HẢI</i> <i>1952</i>		
Dân tộc	<i>Kinh</i>	<i>Kinh</i>		
Quốc tịch	<i>Việt Nam</i>	<i>Việt Nam</i>		
Nghề nghiệp	<i>Làm nông</i>	<i>Làm nông</i>		
Nơi ĐKKK thường trú	<i>Thị trấn Vạn Giã</i>	<i>Thị trấn Vạn Giã</i>		
Họ tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của NGƯỜI ĐĂNG KHAI.	<i>Lê Văn Thanh, sinh năm 1946</i> <i>Nơi ĐKKK thường trú: Thị trấn Vạn Giã</i> <i>Vạn Ninh, Phu Khánh</i>			



Đã ký ngày *10* tháng *3* năm *1979*
T. UBND *Thị trấn Vạn Giã* ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)
U R T R



Phan
Mai Quang An

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT31/P3

Xã, Thị trấn: Vân Thành
Huyện, Thị xã: Khánh Hòa
Thành phố: Sa Pa
Tỉnh: Khánh Hòa

Bản sao

Số: 26-KS
Quyển: I

GIẤY KHAI SINH



	LÊ THI MỸ HẢO		Nam No	Nữ
Đm sinh	22-07-1975 (Hai mươi hai tháng bảy năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm)			
Nơi sinh	Thôn Tân Mỹ, xã Vạn Thành, huyện Vạn Ninh, tỉnh Phú Khánh.			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA		MẸ	
Họ tên, tuổi hoặc ngày tháng năm sinh	LÊ VĂN THANH 12-12-1946		NGUYỄN THI HẢI 22-10-1952	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt nam		Kinh Việt nam	
Nghề nghiệp Nơi Đ.K.N.K. thường trú	Làm ruộng Tân Mỹ, Vạn Thành		Làm ruộng Tân Mỹ, Vạn Thành	
Họ tên, tuổi, nơi Đ.K.N.K. thường trú, số giấy chứng minh hoặc C.N.C.C. của người đứng khai	Lê Văn Thanh sinh năm 1946. Tân Mỹ, Vạn Thành Huyện Vạn Ninh. tỉnh Phú Khánh.			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 6 năm 1978
TM. U.B.N.D. Đoàn Văn Thanh ký và đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



Đăng ký ngày 15 tháng 6 năm 1978
TM. U.B.N.D. Đoàn Văn Thanh ký và đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

P CHỦ TỊCH, T CÔNG AN

TRẦN CÔNG LÝ



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Lê Văn Thành Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng năm sinh ngày 10 tháng 5 năm 1990
chính thức tại nhà số 15-05-1990
Nơi sinh Hội Lương - Thị trấn Lương - Huyện Kỳ Sơn - Tỉnh Quảng Nam
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Văn Hải</u>	<u>Lê Văn Thành</u>
Tuổi	<u>1950</u>	<u>1945</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Hội Lương - Thị trấn Lương</u>	<u>Hội Lương - Thị trấn Lương</u>

Họ, tên, tuổi nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Lê Văn Thành, sinh năm 1945, Hội Lương - Thị trấn Lương - Huyện Kỳ Sơn - Tỉnh Quảng Nam

Người đứng khai,

Đã ký ngày 20 tháng 05 năm 1990
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN,
xã Hội Lương - Huyện Kỳ Sơn - Tỉnh Quảng Nam
Ký tên và đóng dấu



CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 20 tháng 5 năm 1990
ỦY BAN NHÂN DÂN (Ký tên, đóng dấu)
ỦY VIÊN CÔNG CHỨNG
Lê Văn Thành - Hoàng Lâm



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ ĐỨC TÂN Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng năm sinh 27-4-1988 (nguyên văn viết bằng chữ) hai năm một ngàn chín trăm tám mươi tám
Nơi sinh Việt Nam 14 Tê Đuê biển Văn Giang
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Đức Hoa</u>	<u>Lê Văn Thanh</u>
Tuổi	<u>12.12</u>	<u>12.12.1945</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Viên công</u>	<u>Viên công</u>
Nơi thường trú	<u>Đoàn Công nhân Lương</u>	<u>H. Văn Giang - Văn Giang</u>

Họ, tên, tuổi nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Lê Văn Thanh, 1945 Đoàn Công nhân Lương Văn Giang
Đoàn Công nhân Lương 320415930 cấp ngày 11-9-1979

Người đứng khai,

Đã ký ngày 27 tháng 7 năm 1988
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN,

Trần Văn Văn
Viên công nhân Lương



CHỖ NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

30 tháng 5 năm 1990

UBND. (Ký tên, đóng dấu)

LIÊN VIÊN CÔNG CHỨNG

Đỗ Xuân Hồng Lân

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Văn Lương
Huyện, Quận Văn Miếu
Tỉnh, Thành phố Phước Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 2734
Quyển số CI



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ ĐỨC THẢO Nam hay nữ nam
Ngày, tháng năm sinh ngày mười lăm tháng một năm một nghìn chín trăm tám mươi bảy (15-01-1987)
Nơi sinh thị trấn Văn Miếu
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Đức Hiền</u>	<u>Lê Văn Thành</u>
Tuổi	<u>22 - 10 - 1962</u>	<u>22 - 12 - 1945</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Huyện Văn Lương</u>	<u>Huyện Văn Lương</u>

Họ, tên, tuổi nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lê Văn Thành, 1946 sinh ở xã Văn Lương, huyện Văn Lương, tỉnh Phước Ninh
11-7-1974, thị trấn Văn Lương, huyện Văn Lương, tỉnh Phước Ninh

Đã ký ngày 27 tháng 7 năm 1995

Người đứng khai,

xã Văn Lương, huyện Văn Lương, tỉnh Phước Ninh
Ký tên và đóng dấu



NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

tháng 5 năm 1990

BND. (Ký tên, đóng dấu)
ỦY VIÊN CÔNG CHỨNG

Đỗ Chính Nghĩa Lâm

TY CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH
TRẠI CẢI TẠO A 30
Số : 7c

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-tự do-hạnh phúc

PHÓ BẢN

GIẤY - FKF - T T T T

- Căn cứ chỉ thị số : 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ , thông tư Liên Bộ Nội Vụ - Quốc Phòng số : 07/TTLB ngày 29/12/1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan , binh lính và nhân viên ngũ quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị TTGDCT do

Trại cải tạo A30 - Ty Công an Phú Khánh quản lý :

- Căn cứ quyết định số :
Quyết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại .

1) Nay cấp giấy ra trại cho anh ; chị có tên sau đây :

- Họ và tên : LÊ VĂN THANH - Bí danh :
- Họ tên thường gọi :
- Sinh ngày : 12 tháng 12 năm 1946
- Sinh quán : Xã Vĩnh Phú Khánh
- Trú quán : Khu 2, Thị trấn Vạn Giã, Vạn Ninh, Phú Khánh
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Khmer
- Tôn giáo : Phật Đảng phái :
+ Cấp bậc , chức vụ trước khi bị TTCT : Trưởng Ủy - Trưởng ban
khảo sát tư về Xã Vĩnh Hòa
- Ngày bị bắt hoặc tập trung cải tạo : 21-5-1975
- Nay về cư trú tại : Thị trấn Vạn Lương, Vạn Ninh,
Phú Khánh.

2) Khi về địa phương đương sự phải xuất trình quyết định này với Ủy Ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết :
Đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân , và thi hành lệnh quản chế thời gian : 1 tháng .

Phú Khánh , ngày 30 tháng 11 năm 1978

BAN GIÁM THỊ

GIÁM THỊ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Đức

GHI CHÚ

Cấp Lầu I - Ngã 4
11/4/1978

Họ Tên chữ ký
Người được cấp giấy

[Signature]

BO NOI VU
-:-
CUC QUAN LY XNC
Số : 746 /XC

18.233 VN
T
CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Ông Lê Văn Thanh

Hiện ở : Thôn Hiền Lương, Vạn Lương, Vạn Ninh, Khánh Hòa

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 06 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 03 hộ chiếu cho gia đình, số :

22863 /
22865 / 90 DC, (gửi kèm theo)
22867

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H08 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

3 Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 1990

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Chú chú :

Hiện nay phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách H04



Nguyễn Phương

-BIỆT-ĐẠM CÔNG-HÒA.

-Tỉnh hay Thành-Phố:

-Sinh : KHÁNH-HÒA.

-Quận : HAY-LẠI.

-Số : 4.029.

-Mẫu số 5/1974.

-Số hiệu: 44/VL.

+ Đ A I O N - L U O +

-CHỮA-TRỊ HỒN-BHỒ.-

: -Tên, Họ người chồng

: -Nghề-nghiệp

: -Sinh năm

: -Tại

: -Số-sở tại

: -Đạm trả tại

: -Tên, Họ cha chồng (sống hay chết) : -Lô-Vân-Lương (chết).

: -Tên, Họ mẹ chồng (sống hay chết) : -Nguyễn-Thị-Lý (sống).

: -Tên, Họ người Vợ

: -Nghề-nghiệp

: -Sinh năm

: -Tại

: -Số-sở tại

: -Đạm trả tại

: -Tên, Họ cha vợ (sống hay chết) : -Nguyễn-Biết (sống).

: -Tên, Họ mẹ vợ (sống hay chết) : -Nguyễn-Thị-Cút (sống).

: -Ngày cưới

:

: -Tại

:

: -Ngày khai

: -Tỷ chồng/khai có hay không lập Hôn-Nhờ: -Không.

: -Ngày / tháng / năm /.

: -Tại / / /.

: -Lô-Vân-Lương.

: -Quê-Đã (Số-quân: 66/158.535.)

: -Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1946.

: -Thôn Tân-Ngũ, Xã Vạn-Thạnh, Quận Vạn-Vinh,

: Tỉnh Khánh-Hòa.

: -Tân-Ngũ, Vạn-Thạnh, Vạn-Vinh, Khánh-Hòa.

: -Quận/Huyện-Khu Vĩnh-Hòa (Tiểu-Khu Khánh-Hòa/

: HỒ: 4.029).

: -Giáo-Viên.

: -Sinh ngày 22 tháng 10 năm 1952.

: -Thôn Phước-Đa, Xã Vĩnh-Đa, Quận Vĩnh-Hòa,

: Tỉnh Khánh-Hòa.

: -Phước-Đa, Vĩnh-Đa, Vĩnh-Hòa, Khánh-Hòa.

: -Phước-Đa, Vĩnh-Đa, Vĩnh-Hòa, Khánh-Hòa.

: -Cưới ngày 08 tháng 09 năm 1974.

: -Sinh ngày 06-9-1974.

: -Thôn Tân-Ngũ, Xã Vạn-Thạnh, Quận Vạn-Vinh,

: Tỉnh Khánh-Hòa.

: -Ngày 09 tháng 9 năm 1974.

-TÊN LƯU LỊCH (Số-lưu-lịch).

-TÊN CHỨC VỤ MỚI:

Ông Ông LƯU LỊCH, xã LƯU LỊCH (Ký tên và dấu: LƯU LỊCH)

hiện HỘ-LẠI

-VỊ-TRÍ, ngày 10 tháng 9 năm 1974.

-PHÓ QUẢN-TRƯỞNG,

(Ký tên và đóng dấu: THAI-ANH-QUẢN/Phó Đốc-Sự).

THAI-ANH-QUẢN

LƯU LỊCH

LƯU LỊCH

LƯU LỊCH

Tỉnh, Thành phố
Phu Khanh
Quận, Huyện
Ven Ninh
Xã, Phường
Ven Lu g

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyền số 222
Số 01

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN QUA HẠN .

Họ và tên người vợ Nguyễn thị Hải
Sinh ngày 22/10/1952
Quê quán Ninh đa, Ninh hòa, P. Khanh
Nơi đăng ký thường trú Hiền lương, /an
lương, Ven ninh, Phu khanh .
Nghề nghiệp Nông
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 220445942

Họ và tên người chồng Lê Văn Thanh
Sinh ngày 12/12/1946
Quê quán Ven thanh, Ven ninh, P. Khanh
Nơi đăng ký thường trú Hiền lương,
Ven lương, Ven ninh, Phu khanh .
Nghề nghiệp Lái xe
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 220 15930

Kết hôn ngày 30 tháng 07 năm 1988

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

TM/UBND



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN-QUỐC
 Số 04490396

Họ Tên **NGUYỄN-THỊ-HÀ**
 Ngày, tháng, năm sinh **22-10-1952**
 Nơi sinh **Thị trấn Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh**
 Cha **Nguyễn Văn Đạt**
 Mẹ **Nguyễn Thị Quý**
 Địa chỉ **Thị trấn Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh**




VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN-QUỐC
 Số 04501828

Họ Tên **TRẦN-THÀNH**
 Ngày, tháng, năm sinh **12-12-1946**
 Nơi sinh **Thị trấn Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh**
 Cha **Trần Văn Lương**
 Mẹ **Nguyễn Thị Bảy**
 Địa chỉ **6, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh**




Dấu vết riêng: Tàn nhang cách 20m		Cao: 1 th 52	
bên trái than giữa sông		Nặng: 42 Kg	
Chữ ký đương sự: <i>[Signature]</i>		Ngón trỏ mặt	
Ninh Hòa, ngày 17-1-70		Ngón trỏ trái	
KT. TRƯỞNG-TY CSQG KHÁNH HÒA			
Phó Trưởng-Ty <i>[Signature]</i>			
LÝ-LẠC-LONG-QUÂN			

Dấu vết riêng: Sẹo thuận xiên đầu		Cao: 1 th 57	
mày phải.		Nặng: 52 Kg	
Chữ ký đương sự: <i>[Signature]</i>		Ngón trỏ mặt	
KHANH-HOA, ngày 8-6-1970		Ngón trỏ trái	
KT. TRƯỞNG-TY CSQG KHÁNH-HOA			
PHO TRƯỞNG-TY <i>[Signature]</i>			
Bùi-dắc-Hữu			

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày ____ tháng ____ năm ____
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày ____ tháng ____ năm ____
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày ____ tháng ____ năm ____
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày ____ tháng ____ năm ____
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

Số: _____ CN

Họ và tên chủ hộ: _____

Thôn, bản, xóm, ấp, ngõ, số nhà: _____

Xã, thị trấn, đường phố: _____

Tiểu khu, phường, đồn công an: _____

Huyện, quận, khu phố, thị xã: _____

Tỉnh, thành phố: _____

Ngày ____ tháng ____ năm ____

2. Trưởng công an _____

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Tập số: _____

Trang số: _____

Nguyễn Hữu Việt

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỌ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	NAM hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Đỗ Văn Thanh	Chủ hộ	nam	1946	20045930	Làm ruộng - Vạn Lương	27-12-1979		
02	Nguyễn Thị Thái	Vợ	nữ	1952	220445925	Làm ruộng - Vạn Lương	27-12-1979		
03	Lê Thị Mỹ Hoa	Con gái	nữ	1975			27-11-1974		
04	Lê Minh Hiệp	Con trai	nam	1979			27-11-1979		
05	Lê Thị Mỹ Hạnh	Con gái	nữ	1981			15-07-1982		
	15-07-80								
06	Lê Đức Thanh	Con trai	nam	1987					
07	Lê Đức Tiến	Con trai	nam	1988					



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN THANH
Last Middle First

Current Address: Hien Luong, Van Luong, Van Ninh, Khanh Hoa, Vietnam

Date of Birth: 12/12/1946 Place of Birth: Van Thanh, Van Ninh, Khanh Hoa

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant, Chief of the self-defending people
(Rank & Position) Department, Ninh Hoa District, Khanh Hoa

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/21/1975 To 4/1/78
Years: 3 Months: 4 Days: 17

3. SPONSOR'S NAME: LE VAN HIEP
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>LE VAN TRONG</u>	<u>nephew</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 12/22/89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI HAI	10/22/1952	wife
LE THI MY HAO	7/22/1975	Daughter
LE MINH HIEP	3/10/1979	Son
LE THI MY HANH	6/8/1981	Daughter
LE DUC THANH	1/15/1987	son
LE DUC TAN	4/29/1988	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN THANH
Last Middle First

Current Address: Thôn Bưởi Lũng, Xã Văn Lũng Vạn Ninh, Khánh Hòa

Date of Birth: 12/12/45 Place of Birth: Khánh Hòa

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/21/75 To 4/1/78
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. . ADDITIONAL INFORMATION :

Khánh hòa ngày 15 tháng 10 năm 1989
Kính gửi: Ủy ban Hội Cựu tù nhân chính trị
Cộng Sản Việt Nam tại Hoa Kỳ
Qua bà Khúc. Minh. Thọ
P.O. Box 5435 - Arlington VA 22205

ĐƠN XIN TÀI DÍNH CƯ TẠI MỸ
(Theo chương trình Cựu tù nhân chính trị được
Cộng sản thả từ các trại tống cải tạo)

1. Tôi ký tên dưới đây là: LÊ - VĂN - THANH
Số quân 66168383 Sinh ngày 12-12-1946
Nơi sinh: xã Vạn Thạnh, quận Vạn Ninh, Khánh Hòa
Cấp bậc và chức vụ: Trung úy, trưởng ban
nhóm dân sự về quận Ninh Hòa, Khánh Hòa
2. Ngày bắt đi cải tạo: 21-5-1975 tại xã
Vạn Thạnh, quận Vạn Ninh, Khánh Hòa
3. Tên các trại cải tạo:
- Trại Lâm Sơn Đức Mỹ - Cở sở 1 Nha Trang
- Trại cải tạo A40 Đồng Giồng và cuối cùng trại
A30 Tuy Hòa Phú Khánh.
4. Ngày được thả: 1-4-1978
Quản chế tại địa phương 12 Tháng
5. Tình trạng gia đình: 1 vợ 5 con

STT	Họ và Tên	ngày sinh	nơi sinh	Đaị	Liên hệ
1	Nguyễn Đức Hải	22.10.52	Ninh Đa Ninh Hòa	nữ	vợ
2	Lê Đức Mỹ Hào	22.7.1975	Vạn Thạnh, Vạn Ninh	nữ	con
3	Lê Minh Hiệp	10.3.1979	Thị trấn Vạn Giã	nam	con
4	Lê Đức Mỹ Hào	8.6.1981	Vạn Lương, Vạn Ninh	nữ	con
5	Lê Đức Chánh	15.1.1987	Khánh Sơn Vạn Ninh	nam	con
6	Lê Đức Tấn	29.4.1988	Trạm Y Tế Thị trấn Vạn Giã	nam	con

6. Thân nhân tại Hoa Kỳ:

1- Lê Văn Hiệp

2- Lê Văn Trọng

Địa chỉ: :

Liên hệ : cháu (gọi bằng cháu)

7. Đã nộp hồ sơ xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ theo chứng trình của tư nhân chính trị được công dân thả tù các tầng tầng cải tạo. Hồ sơ nộp tại Tổng Lãnh sự Việt Nam ngày 15-12-1988 và đã nhận biên nhận số 08 do ty công an Tổng Lãnh sự cấp. Cũng như đã đóng tiền hộ chiếu đầy đủ.

8. Nay làm đơn này kính xin quý công dân giúp đỡ cho ghi tên vào danh sách của tư nhân chính trị được công dân thả tù sang Hoa Kỳ hầu giúp gia đình chúng tôi được tái định cư tại Mỹ. Ra đi công việc cũng tốt.

Người đứng xin


Lê Văn Thanh

Đính kèm:

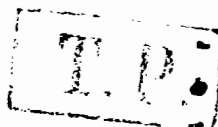
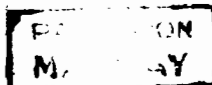
- 01 Bản sao giấy ra tù
- Đơn chi tại Việt Nam

Lê Văn Thanh ở đơn điền ở
Xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh
Tỉnh Khánh Hòa.

FROM: Lê Văn Thanh

Thôn Hiền Lương xã Văn Lũng

Vạn Ninh - Khánh Hòa



NOV 22 1969



TO: KHUÊ MINH THO

P.O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205

USA

TỶ CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH
TRẠI CẢI TẠO A 30
Số : 72

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÚ BÀNH

C I A W - F K F - T T B A

- Căn cứ chỉ thị số : 316/TTC ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ , thông tư Liên Bộ Nội Vụ - Quốc Phòng số : 07/TTLB ngày 29/12/1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan , binh lính và nhân viên ngụy quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị TTGDCT do

Trại cải tạo A30 - Tỉnh Phú Khánh quản lý .

- Căn cứ quyết định số :

Quyết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại .

1) Nay copy giấy ra trại cho anh (chị) có tên sau đây :

- Họ và tên : LÊ VĂN THANH - Bí danh :

- Họ tên thường gọi :

- Sinh ngày : 12 tháng 12 năm 1948

- Sinh quán : Vạn Ninh, Phú Khánh

- Trú quán : khóm 2, Thị trấn Vạn Giã, Vạn Ninh, Phú Khánh

- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh

- Tôn giáo : Phật Đảng phái : <

- Cấp bậc , chức vụ trước khi bị TTCT : Trưởng Ủy - Tỉnh ủy

nhân dân tự vệ Xuân Ninh

- Ngày bị bắt hoặc tập trung cải tạo : 21-5-1975

- Nay về, cư trú tại : Thị trấn Vạn Lương, Vạn Ninh,

Phú Khánh

2) Khi về địa phương đương sự phải xuất trình quyết định này với Ủy Ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết : Đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân , và thi hành lệnh quản chế thời gian : < tháng .

Phú Khánh , ngày 30 tháng 11 năm 1978
BAN GIÁM THỊ

CHI CHỮ

Họ Tên chữ ký

Người được cấp giấy

Cấp Lãnh - Ngày
11/4/1978



Nguyễn Văn Đức

Lê Văn Hoệp
237 4610

Hội từ nhân chính trị

TY CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH
TRẠI CẢI TẠO A 30
Số : 72

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÓ BÀN

C / ẤN - FKF - T / Ủ A //

- Căn cứ chỉ thị số : 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ , thông tư Liên Bộ Nội Vụ - Quốc Phòng số : 07/TLB ngày 29/12/1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan , binh lính và nhân viên ngụy quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị TTGDCT do

Trại cải tạo A30 - Trại An Phú Khánh quân lý :

- Căn cứ quyết định số :

ết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại .

1) Nay cấp giấy ra trại cho anh , chị có tên sau đây :

- Họ và tên : LÊ VĂN THANH - Bí danh : _____
- Họ tên thường gọi : _____
- Sinh ngày : 12 tháng 12 năm 1948
- Sinh quán : Vạn Ninh, Phú Khánh
- Trú quán : khóm 2, Thị trấn Vạn Giã, Vạn Ninh, Phú Khánh
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh
- Tôn giáo : Phật Đảng phái : _____
- Cấp bậc , chức vụ trước khi bị TTCT : Trưởng Ủy - Trưởng ban nhân dân tự vệ Xuân Ninh hòa
- Ngày bị bắt hoặc tập trung cải tạo : 21.5.1975
- Nay về cư trú tại : thị trấn Vạn Lương, Vạn Ninh, Phú Khánh

2) Khi về địa phương đương sự phải xuất trình quyết định này với Ủy Ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết : Đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân , và thi hành lệnh quản chế thời gian : _____ tháng .

Phú Khánh , ngày 30 tháng 11 năm 1978 9
BAN GIÁM THỊ

GHI CHÚ

Cấp Lầu I - Ngày
01/4/1978

Họ Tên chữ ký
Người được cấp giấy

72



TRƯỞNG

Nguyễn Văn Đức



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE U AN THANH
Last Middle First

Current Address: Thôn Hiền Lương Xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa

Date of Birth: 1946 Place of Birth: Khánh Hòa

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/75 To 4/78
Years: 3 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

GENERAL ASSOCIATION OF FORMER POLITICAL
PRISONER OF VIETNAMESE COMMUNIST
PO. BOX. 1953 GARDEN GROVE CA. 92642
TL. (714) 894 - 4136 USA

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORMER

A. General biography (photo if available)

1. Name (Family name middle First)

Name : LÊ VĂN THANH SQ: 65/168383

2. sex : Nam

Dob : 12.12.1946

Place of birth : Van Thanh, Van Ninh, Khanh

3. Last position, Rank, agency unit

Trưởng ủy, Trưởng ban nhân dân tỉnh
Quảng Ninh, Công nhân

B. Arrest :

1. Date and place of arrest

21.5.1975 tại xã Van Thanh Quận Van Ninh

2. Name location of prisons or Re-education

Trại Lâm sơn Dục Mỹ, cơ sở 1 Nhảy dù
Trại cải tạo A40 Đồng Gông, Trại cải tạo A30
Cộng hòa Phú Khánh

3. Date of release : 1-4-1978

Detection at home Yes : X 12 months

C. Family status :

1 married or single : Married

2 If married, please complete names of
spouse and children

Ord.N.	Name	DOB	P.O.F. B.	SEX	M.O.R.S.I.	Relation
1	Nguyễn Thị Hải	22.10.1952	Vinh Hoa N. Hoa	Nữ	Married	Wife
2	Lê Thị Mỹ Hoa	22.7.1975	Van Hoa V. Ninh	Nữ	Single	Son
3	Lê Minh Hiệp	10.3.1979	Thị trấn Long	Nam	Single	Son
4	Lê Thị Mỹ Hoa	8.6.1981	Van Hoi V. Ninh	Nữ	Single	Son
5	Lê Đức Thành	15.1.1987	Khanh Sơn V. Ninh	Nam	Single	Son
6	Lê Đức Tấn	29.4.1988	Trạm Y Tế Tân Trần Văn Gia	Nam	Single	Son
—	—	—	—	—	—	—

3. Address of Family : Thôn Hiền Lương, xã Văn
Lũng, quận Văn Minh Tỉnh Khánh Hòa

D. APPLICANT :

I. 1. Name : Lê Văn Hiệp

2. : Lê Văn Trọng # 237 4610

II. Address and phone number ↑:

- address :

3. Relationship with detainer : Cháu

4. Status in US citizen ☒

5. - Are you willing to sponsor the above
Detainer (If release)

yes ☒

no ☐

Date : 10. 10. 1989

Signature of applicant :

- Lê Văn Hiệp

- Lê Văn Trọng

- Certificate of Release

NOTE : - Đã nộp hồ sơ xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ
theo diện Cựu Tù nhân chính Trị được thả từ
các Trại Tắm cải tạo với đầy đủ thủ tục theo'Brien
nhận hồ sơ tại Việt Nam số 08 ngày 15-12-1988
đó phải quản lý người nước ngoài và xuất nhập cảnh
công an Tỉnh Khánh Hòa cấp

TY CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH
TRẠI CẢI TẠO A 30
Số : 72

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÓ BẢN

GIẤY - FKA - TƯỜNG

- Căn cứ chỉ thị số : 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ , thông tư Liên Bộ Nội Vụ - Quốc Phòng số : 07/TLB ngày 29/12/1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan , binh lính và nhân viên ngụy quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị TTGDCT do

Trại cải tạo A30 - Trường An Phú Khánh quản lý .

- Căn cứ quyết định số :

Đã quyết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại .

1) Nay cấp giấy ra trại cho anh , chị có tên sau đây :

- Họ và tên : LÊ VĂN THANH - Bí danh :

- Họ tên thường gọi :

- Sinh ngày : 12 tháng 12 năm 1948

- Sinh quán : Vạn Ninh, Phú Khánh

- Trú quán : chiều 2, Thị trấn Vạn Giã, Vạn Ninh, Phú Khánh

- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Khmer

- Tôn giáo : Phật Đảng phái :

* Cấp bậc , chức vụ trước khi bị TTCT : Trung úy - Trường ban

nhân dân tự vệ Xuân Ninh

- Ngày bị bắt hoặc tập trung cải tạo : 21-5-1975

- Nay về cư trú tại : chiều 2, Vạn Ninh, Vạn Ninh,

Phú Khánh

2) Khi về địa phương đương sự phải xuất trình quyết định này với Ủy Ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết : Đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân , và thi hành lệnh quản chế thời gian : tháng .

Phú Khánh , ngày 30 tháng 11 năm 1978

HÀN GIẤM THỊ

Trưởng



(Signature)

GHI CHÚ

Cấp Lầu I - Ngày
01/4/1978

Họ Tên chữ ký
Người được cấp giấy

(Signature)

PHÓ BẢN

C I A U - F K F - T T R A N H

- Căn cứ chỉ thị số : 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ , thông tư Liên Bộ Nội Vụ - Quốc Phòng số : 07/TTLB ngày 29/12/1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan , binh lính và nhân viên ngụy quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị TTGDCT do

Tại cải tạo A30 - Trại cải tạo Phú Khánh quân lý :

- Căn cứ quyết định số :

ết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại .

1) Nay cấp giấy ra trại cho anh , chị có tên sau đây :

- Họ và tên : LÊ VĂN THANH - Bí danh : _____
- Họ tên thường gọi : _____
- Sinh ngày : 12 tháng 12 năm 1948
- Sinh quán : Vạn Ninh, Phú Khánh
- Trú quán : Khu 2, Thị trấn Vạn Giã, Vạn Ninh, Phú Khánh
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Khmer
- Tôn giáo : Phật Đảng phái : _____
- Cấp bậc , chức vụ trước khi bị TTCT : Tổng Vụ - Tổng ban nhân dân tự vệ Xuân Ninh
- Ngày bị bắt hoặc tập trung cải tạo : 21.5.1975
- Nay về cư trú tại : Thị trấn Vạn Lương, Vạn Ninh, Phú Khánh

2) Khi về địa phương đương sự phải xuất trình quyết định này với Ủy Ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết : Đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân , và thi hành lệnh quản chế thời gian : _____ tháng .

Phú Khánh , ngày 30 tháng 11 năm 1978

BAN GIÁM TRỊ

GHI CHÚ

Cấp Lầu I - Ngày
01/4/1978

Họ Tên chữ ký
Người được cấp giấy

72



Nguyễn Văn Đức

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VAN THANH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 12 12 1946
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : Hien Luong, Van Luong, Van Ninh, Khanh Hoa
 (Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 5/21/75 To (Den): 4/1/78

PLACE OF RE-EDUCATION: A 40, Dong Giang, Tuy Hoa
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): farmer

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Chief of the self defending
people department Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co):
 IV Number (So ho so):
 No (Khong): ✓

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 6
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): Hien Luong, Van Luong, Van Ninh
Khanh Hoa

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Le van Thiep

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Nephew

NAME & SIGNATURE: Le van Thiep Le van Thiep

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 12 23 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI HAI	10/22/1952	Wife
LE THI MY HAO	7/22/1975	Daughter
LE MINH HIEP	3/10/1979	son
LE THI MY HANH	6/8/1981	Daughter
LE DUC THANH	1/15/1987	son
LE DUC TAN	4/29/1988	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Fr: le van Hiep



TO HOI GIA DINH TUNHAN CHANH TRI VIETNAM
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205 - 0635

DEC 27 1989

HỒ SỞ BỐ WỐ;
LE VAN THANH

CONTROL

- Card
- Doc. Request; Form
- Release Order
- Computer
- Form "D"
- ODP/Date
- Membership; Letter

11/19/89

Đã có h/s + danh
sách (xếp chung)